

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

- Tiêu chuẩn đánh giá về mặt kỹ thuật sử dụng phương pháp đạt/không đạt.
- E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt. Nhà thầu độc lập và nhà thầu liên danh đều phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng
I	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công	
1	Hiểu biết về gói thầu, tổng mặt bằng công trường và biện pháp tổ chức thi công tổng thể gói thầu	
1.1	Hiểu biết về dự án và gói thầu, bao gồm: - Thông tin cơ bản, quy mô, đặc điểm của gói thầu; - Hiện trạng công trình, phân tích đánh giá vị trí công trình, mặt bằng công trình; - Đánh giá thuận lợi, khó khăn trong quá trình thi công xây dựng.	Hiểu biết đầy đủ, chi tiết, đáp ứng yêu cầu Đạt
1.2	* / Có thuyết minh và bản vẽ tổ chức mặt bằng công trường gồm: - Tổ chức mặt bằng công trường: Lán trại, công trình tạm, máy móc, thiết bị thi công, kho bãi vật liệu, rào chắn, biển báo, giao thông, cấp-thoát nước, giải pháp cấp điện, khu vực tập kết chất thải ... trong quá trình thi công đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu; - Vị trí đặt Ban chỉ huy công trường: Nhà thầu phải có thuyết minh vị trí Ban chỉ huy công trường rõ ràng, cụ thể, hợp lý và khả thi.	Trình bày đầy đủ, đáp ứng các nội dung yêu cầu Đạt
		Trình bày không đầy đủ hoặc không đáp ứng các nội dung yêu cầu Không đạt

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng	
	- Trường hợp nhà thầu liên danh, phải có phân công trách nhiệm, phối hợp giữa các thành viên trong quản lý, điều hành thi công, trong giải quyết khi bất kỳ một thành viên không còn năng lực để tiếp tục thi công, khi công trình có tồn tại về chất lượng, tiến độ.		
1.3	Giải pháp thi công tổng thể cho công trình (đầy đủ các hạng mục có trong gói thầu)	Có trình bày giải pháp thi công tổng thể cho công trình phù hợp với bảng tiến độ thi công và phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng	Đạt
		Không có giải pháp hoặc có nhưng giải pháp thi công tổng thể cho công trình không phù hợp với bảng tiến độ thi công hoặc không phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng	Không đạt
2	Biện pháp tổ chức thi công chi tiết các hạng mục công trình		
2.1	Biện pháp thi công chi tiết các hạng mục: - Trường THCS Quảng Phú Cầu; - Trường THCS Hoa Sơn; - Trường THCS Liên Bạt.	Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật và bản vẽ đầy đủ, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ và đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật theo quy định tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT cũng như Bản vẽ thi công được phê duyệt.	Đạt
		Không có giải pháp kỹ thuật và bản vẽ đầy đủ, khả thi hoặc có nhưng không phù hợp với đề xuất về tiến độ hoặc Không đáp ứng	Không đạt

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		yêu cầu về kỹ thuật theo quy định tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT cũng như Bản vẽ thi công được phê duyệt	
3	Khả năng cung cấp vật tư, vật liệu để thi công công trình		
3.1	- Kê khai rõ về nguồn gốc các loại vật tư, vật liệu, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng (nếu có) của từng loại vật liệu chính: Cát các loại, đá các loại, xi măng các loại, thép các loại, gạch ốp lát các loại, tôn mái, sơn các loại, gạch không nung, cửa các loại, vách ngăn vệ sinh, vật tư thiết bị điện, vật tư thiết bị cấp thoát nước, thiết bị vệ sinh, cửa các loại ... phù hợp với yêu cầu thiết kế. - Có biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu tại công trình đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và tiến độ thi công. - Có phương án tập kết vật tư tại công trường phục vụ các tình huống cấp bách.	Trình bày đầy đủ, đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
		Trình bày không đầy đủ hoặc không đáp ứng các nội dung yêu cầu	Không đạt
3.2	Có hợp đồng nguyên tắc kèm theo giấy phép đăng ký kinh doanh của đơn vị cung cấp vật tư, vật liệu đối với các vật liệu chính ở trên theo đúng đề xuất và tiêu chuẩn kỹ thuật quy định cụ thể cho gói thầu này.	Có đầy đủ hợp đồng nguyên tắc kèm theo Giấy phép đăng ký kinh doanh	Đạt
		Không có hợp đồng nguyên tắc	Không đạt
II	Tiến độ thi công		
1	Thời gian hoàn thành công trình không quá 360 ngày , có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công (Tiến độ thi công phải chi tiết các công việc, hạng mục công việc chủ yếu). Tính hợp lý về tiến độ hoàn thành	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 360 ngày có tính đến điều kiện thời tiết. Hợp lý về tiến độ hoàn thành giữa các hạng	Đạt

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng
	giữa các hạng mục liên quan, phù hợp với phương án kỹ thuật, công nghệ và năng lực thiết bị thi công.	mục liên quan, phù hợp với phương án kỹ thuật, công nghệ và năng lực thiết bị thi công. Bảng chia tiến độ thi công các hạng mục phù hợp với thuyết minh thi công tổng thể công trình. Đề xuất thời gian thi công vượt quá 360 ngày hoặc không tính đến điều kiện thời tiết. Hoặc không có sự hợp lý về tiến độ hoàn thành giữa các hạng mục liên quan, không phù hợp với phương án kỹ thuật, công nghệ và năng lực thiết bị thi công hoặc Bảng chia tiến độ thi công các hạng mục không phù hợp với thuyết minh thi công tổng thể công trình Không đạt
2	- Lập biểu đồ huy động công nhân, thiết bị phù hợp với tiến độ thi công và biện pháp thi công. - Có cam kết huy động đủ số lượng công nhân phù hợp với tiến độ và biện pháp thi công đã đề xuất trong quá trình triển khai thi công.	Biểu đồ huy động công nhân, thiết bị phù hợp với tiến độ thi công và biện pháp thi công Có cam kết kèm theo Biểu đồ huy động công nhân, thiết bị không phù hợp với tiến độ thi công và biện pháp thi công hoặc không có cam kết kèm theo Đạt Không đạt

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng	
3	Biện pháp đảm bảo tiến độ thi công: Đề xuất biện pháp tăng cường thiết bị, nhân lực khi tiến độ thi công bị chậm trễ, đảm bảo hoàn thành công trình theo tiến độ	Trình bày đầy đủ, đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
III	Cách thức quản lý dự án bao gồm: Tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường	Trình bày không đầy đủ, không đáp ứng các nội dung yêu cầu	Không đạt
1	- Tổ chức quản lý dự án: Nhà thầu trình bày sơ đồ (mô hình) tổ chức quản lý dự án trong đó nêu rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân đối với dự án; - Có quy trình quản lý dự án bao gồm: Quản lý tiến độ, chất lượng, chi phí, an toàn, môi trường, rủi ro.	Trình bày đầy đủ, đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
2	- Tổ chức quản lý hiện trường gồm: Nhà thầu trình bày sơ đồ (mô hình) tổ chức quản lý hiện trường, cách thức giải pháp quản lý chất lượng ngoài hiện trường trong đó nêu rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân đồng thời phù hợp với các nhân sự nhà thầu bố trí cho gói thầu. - Có quy trình kiểm soát nhân lực, máy móc, vật tư và an toàn lao động.	Trình bày đầy đủ, đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
IV	Các biện pháp bảo đảm chất lượng	Trình bày không đầy đủ hoặc không đáp ứng các nội dung yêu cầu	Không đạt
1	- Nhà thầu trình bày mô hình sơ đồ kiểm soát chất lượng trong đó nêu rõ trách nhiệm của từng cá nhân có trong sơ đồ;	Trình bày đầy đủ, đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Trình bày không đầy đủ hoặc không đáp ứng các nội dung yêu cầu	Không đạt
2	- Lập trình tự tổng thể quản lý chất lượng thi công xây dựng - Biện pháp đảm bảo chất lượng cho các hạng mục thi công chính - Biện pháp kiểm soát, đảm bảo chất lượng: Vật tư, vật liệu, thiết bị, công nghệ; - Quy trình kiểm tra chất lượng vật tư, vật liệu, tiếp nhận, lưu kho, bảo quản.	Trình bày đầy đủ, đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
		Trình bày không đầy đủ hoặc không đáp ứng các nội dung yêu cầu	Không đạt
		Trình bày đầy đủ, đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
3	- Lập kế hoạch tổ chức thí nghiệm, phương pháp thí nghiệm các loại vật tư, vật liệu trước khi đưa vào sử dụng để thi công công trình; - Lập kế hoạch tổ chức thí nghiệm, phương pháp thí nghiệm các loại sản phẩm, cấu kiện được thi công trong quá trình thi công xây dựng công trình;	Trình bày không đầy đủ hoặc không đáp ứng các nội dung yêu cầu	Không đạt
		Trình bày đầy đủ, đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
4	Chuẩn bị tài liệu làm căn cứ nghiệm thu; công tác tổ chức nghiệm thu và bàn giao công trình; lập và ghi nhật ký thi công xây dựng công trình theo quy định; lập bản vẽ hoàn công (có biểu mẫu kèm theo)	Trình bày đầy đủ, đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
V	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động	Trình bày không đầy đủ hoặc không đáp ứng các nội dung yêu cầu	Không đạt
1	Vệ sinh môi trường: Có các biện pháp cụ thể nhằm hạn chế hoặc triệt để tác động xấu đến môi trường xung quanh và đảm bảo các yếu tố khác trong quá trình thi công.	Trình bày đầy đủ, đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng	
	a. Tiếng ồn, bụi và khói, kiểm soát nước thải, rác thải, vệ sinh; b. Đảm bảo trật tự, trị an trong quá trình xây dựng; c. Hoàn trả mặt bằng, các công trình hạ tầng kỹ thuật sau khi thi công xong. d. Nhà thầu có phương án chi tiết về bãi tập kết đổ thải đảm bảo vệ sinh môi trường trong quá trình thi công. e. Biện pháp đảm bảo giao thông trong quá trình thi công.	Trình bày không đầy đủ hoặc không đáp ứng các nội dung yêu cầu	Không đạt
2	Phòng chống cháy nổ: Có giải pháp phòng cháy, chữa cháy trong quá trình thi công	Trình bày đầy đủ, đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
3	An toàn lao động: - Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho các công tác thi công; - Lập kế hoạch tổng hợp về an toàn theo yêu cầu tại Chương V - Yêu cầu về xây lắp.	Trình bày không đầy đủ hoặc không đáp ứng các nội dung yêu cầu	Không đạt
VI	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
1	- Có giải pháp bảo hành công trình hợp lý, cụ thể sau khi đưa vào sử dụng đảm bảo chất lượng và quy định. - Có cam kết bảo hành công trình ≥ 12 tháng kể từ ngày được nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng.	Trình bày đầy đủ, đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
		Trình bày không đầy đủ hoặc không đáp ứng các nội dung yêu cầu	Không đạt

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng	
VII	Kết quả thực hiện hợp đồng trước đó của nhà thầu (Có cam kết của nhà thầu)		
1	Nhà thầu có cam kết từ năm 2022 đến nay không bị kết luận vi phạm Uy tín thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. (Đối với nhà thầu liên danh thì từng thành viên liên danh phải đáp ứng yêu cầu này)	Nhà thầu có cam kết không bị đánh giá về uy tín trong việc tham dự thầu theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. - Đối với nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu có các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu nêu trên trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi này. - Trường hợp nhà thầu liên danh, thành viên liên danh có các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP như nêu trên phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị bảo đảm dự thầu tương ứng với tỷ lệ giá trị công việc thành viên đó đảm nhận trong liên danh trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện hành vi này.	Đạt
			Chấp nhận được

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng
		Nhà thầu không có đầy đủ cam kết hoặc cam kết không đúng sự thật hoặc nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu có các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ -CP và được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia nhưng không thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu nêu trên trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi này. Trường hợp nhà thầu liên danh, thành viên liên danh có các hành vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ -CP như nêu trên nhưng không thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị bảo đảm dự thầu tương ứng với tỷ lệ giá trị công việc thành viên đó đảm nhận trong liên danh trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện hành vi này. Không đạt
VIII	Đối với phần thiết bị có trong gói thầu	
1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng
	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật chi tiết theo yêu cầu của E-HSMT	- Nhà thầu có Bảng chào đầy đủ, chính xác, rõ ràng các nội dung về đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa theo mẫu tại Chương V làm cơ sở đánh giá E-HSDT (Đối với mỗi loại hàng hóa, nhà thầu chỉ được đề xuất duy nhất một Ký mã hiệu, hãng sản xuất, xuất xứ); - Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu để chứng minh hàng hóa mà nhà thầu cung cấp đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật quy định tại Chương V. Tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa và dịch vụ liên quan có thể là hồ sơ, giấy tờ, bản vẽ, số liệu được mô tả chi tiết theo từng khoản mục về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng cơ bản của hàng hóa và dịch vụ liên quan, qua đó chứng minh sự đáp ứng cơ bản của hàng hóa, dịch vụ so với các yêu cầu của E-HSMT và một bảng kê những điểm sai khác và ngoại lệ (nếu có) so với quy định tại Chương V (chỉ yêu cầu tài liệu chứng minh đối với các hàng hóa có yêu cầu tại chương V) và đáp ứng các yêu cầu tại Chương V. Đạt

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		- Không đáp ứng một trong các nội dung trên. Hoặc - Có tối thiểu 01 hàng hóa không đáp ứng 100% các yêu cầu kỹ thuật chi tiết của hàng hóa đó theo yêu cầu tại chương V của E-HSMT.	Không đạt
2	Mức độ đáp ứng các yêu cầu khác		
	- Thời gian bảo hành cho các hàng hóa của gói thầu ≥ 12 tháng (hoặc theo thời gian bảo hành yêu cầu tại Chương V hoặc theo thời gian bảo hành của nhà sản xuất tùy điều kiện nào đến sau) được tính kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành toàn bộ gói thầu đưa vào sử dụng; - Cam kết nếu hàng hóa bị hỏng, không sử dụng được mà không do lỗi của đơn vị sử dụng thì nhà thầu sẽ đổi hàng hóa mới tương đương trong vòng 03 ngày kể từ ngày nhận được thông báo từ Chủ đầu tư; - Có cam kết, nếu hư hỏng đột xuất, đơn vị bảo hành, bảo trì sửa chữa sẽ có mặt và xử lý sự cố trong vòng 24 giờ, sau khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư; - Cam kết hàng hóa phải mới 100%, chưa qua sử dụng, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, được sản xuất từ năm 2025 đến nay (hoặc theo yêu cầu chi tiết của từng hàng hóa quy định tại chương V của E-HSMT). - Có cam kết trong quá trình giao hàng sẽ cung cấp các tài liệu sau: + Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (CO) do cơ quan có thẩm quyền	Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu	Đạt
		Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu	Không đạt

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức độ đáp ứng
	hay đại diện có thẩm quyền tại nước sản xuất hoặc nước xuất khẩu cấp đối với tất cả các loại hàng hóa nhập khẩu. + Giấy chứng nhận chất lượng (CQ) đối với tất cả các loại hàng hóa. - Cam kết cung cấp đầy đủ vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa trong thời gian ≥ 2 năm.	

Ghi chú:

- Nhà thầu phải chuẩn bị sẵn các tài liệu bản gốc để đối chiếu, xác minh tính xác thực của các tài liệu nộp trong E-HSDT, trong quá trình đánh giá E-HSDT nếu được Chủ đầu tư yêu cầu.

- Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn I, II, III, IV, V, VI, VIII được đánh giá là ĐẠT và tiêu chuẩn VII được đánh giá là ĐẠT hoặc CHẤP NHẬN ĐƯỢC. Trường hợp nhà thầu KHÔNG ĐẠT một trong các tiêu chuẩn I, II, III, IV, V, VI, VII hoặc VIII thì được đánh giá là KHÔNG ĐẠT và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.

- Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

- Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bim Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhân hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.